

Số: 938 /QĐ-UBND

Cẩm Giàng, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán sự nghiệp giáo dục năm 2025

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số: 892/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 về việc chi chuyển nguồn ngân sách huyện năm 2024 sang năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch tại Tờ trình số: 40/TTr-TCKH ngày 12 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trích ngân sách huyện, số tiền: **7.356.548.000 đồng (Bảy tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng)** (Từ nguồn kinh phí tỉnh bổ sung chuyển nguồn từ năm 2024 sang chi năm 2025). Cấp bổ sung kinh phí cho các đơn vị dự toán khối sự nghiệp giáo dục để chi khắc phục thiệt hại do cơn bão số 03 đối với một số công trình thuộc ngành Giáo dục.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Việc cấp phát, thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng quy định của chế độ quản lý tài chính. Thủ trưởng các trường có trách nhiệm quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được hỗ đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, đúng quy định quản lý tài chính và xây dựng cơ bản hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Thủ trưởng các trường có tên tại Điều 1, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TCKH.



Trần Văn Quyết

PHỤ LỤC
(Kèm theo Quyết định số 938 /BC-UBND ngày 42 /03/2025 của UBND huyện Cẩm Giàng)
ĐVT: đồng

TT	Tên đơn vị	Số tiền	Ghi chú
I	KHỐI MẦM NON	3.669.478.000	
1	Ngọc Liên	527.600.000	
2	Cẩm Giang	235.995.000	
3	Thạch Lỗi	550.750.000	
4	Cẩm Hoàng	400.000.000	
5	Định Sơn	30.000.000	
6	Cẩm Văn	35.756.000	
7	Đức Chính	282.200.000	
8	Cao An	55.040.000	
9	Lai Cách	489.500.000	
10	Tân Trường	492.240.000	
11	Cẩm Phúc	420.397.000	
12	Cẩm Điền	150.000.000	
II	KHỐI TIỂU HỌC	2.896.630.000	
1	Cẩm Hưng	252.000.000	
2	Ngọc Liên	150.920.000	
3	Cẩm Giang	170.000.000	
4	Lương Điền	19.200.000	
5	Cẩm Vũ	238.000.000	
6	Cẩm Văn	352.500.000	
7	Đức Chính	150.000.000	
8	Cao An	500.000.000	
9	Tân Trường 1	434.310.000	
10	Tân trường 2	282.700.000	
11	Cẩm Phúc	286.600.000	
12	Cẩm Điền	60.400.000	
III	KHỐI THCS	790.440.000	
1	Ngọc Liên	49.800.000	
2	Lương Điền	15.300.000	
3	Cẩm Vũ	11.320.000	
4	Cẩm Văn	175.600.000	
5	Đức Chính	52.500.000	
6	Cẩm Đông	14.000.000	
7	Tân Trường	328.320.000	
8	Cẩm Phúc	143.600.000	
	Tổng cộng: (I+II+III)	7.356.548.000	

Bằng chữ: Bảy tỷ ba trăm năm mươi sáu triệu năm trăm bốn mươi tám nghìn đồng./.